

I. NỘI DUNG

1. Thể loại, kiểu văn bản

- Nghị luận xã hội
- Tùỳ bút và tản văn

2. Tiếng việt

- Liên kết, mạch lạc trong văn bản
- Từ Hán – Việt

3. Làm văn

- Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống

II. LUYỆN TẬP

ĐỀ 1:

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Đặng Thuỳ Trâm từng viết: “Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố”. Bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại. Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình. Có thể nói, thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.

Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng. Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công. Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời. Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.

(Theo Trần Thị Cẩm Quyên, in trong *Văn học và tuổi trẻ*, viên nghiên cứu sách và học liệu giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo, số 11 -2021)

Lựa chọn đáp án đúng:

Câu 1. Văn bản trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

- | | |
|----------------------|---------------------|
| A. Tự sự. | B. Miêu tả. |
| C. Nghị luận. | D. Biểu cảm. |

Câu 2. Theo tác giả, tại sao *Bất cứ ai trong chúng ta cũng sẽ phải đối mặt với khó khăn, thách thức, trở ngại và thất bại?*

- A.** Bởi không có con đường nào là bằng phẳng, dễ đi, nếu muốn thành công thì trước hết phải học cách chấp nhận, đối mặt, vượt qua thất bại của chính mình.
- B.** Bởi thất bại đáng sợ nhất của cuộc đời chính là không chiến thắng bản thân, không nỗ lực theo đuổi mục tiêu, lí tưởng mà mình đã chọn.
- C.** Bởi thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời.
- D.** Bởi cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công.

Câu 3. Theo em, đâu là câu văn mang luận điểm trong đoạn văn thứ 2?

- A. Quả thực là như vậy, việc kiên trì nỗ lực để cố gắng theo đuổi mục tiêu, lí tưởng là rất quan trọng.
- B. Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công.
- C. Thất bại là điều khó tránh nhưng đó chính là người thầy đầu tiên của chúng ta trên đường đời.
- D. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc.

Câu 4. Biện pháp tu từ nào đã được sử dụng trong câu: “*Cuộc sống thăng trầm như bản hoà ca, không phải lúc nào cũng suôn sẻ, dễ dàng và êm đềm thành công*”.

- A. Ẩn dụ, so sánh.
- B. So sánh, liệt kê.
- C. So sánh, điệp ngữ.
- D. So sánh, nhân hoá.

Câu 5. Từ “*thành công*” trong đoạn văn trên được hiểu như thế nào?

- A. Những điều tốt đẹp đang chờ phía trước.
- B. Điều mình mong muốn đạt được.
- C. Những điều có ích cho cuộc sống.
- D. Đạt được kết quả, mục đích như dự định.

Câu 6. Đoạn văn sau sử dụng phép liên kết nào?

“*Đôi lúc, ta tự trách vì những quyết định sai lầm của mình. Nhưng đó là lúc ta nhận thức và rút ra bài học, biến thất bại thành đòn bẩy để hướng đến thành công, không suy sụp hay bỏ cuộc*”.

- A. Phép lặp.
- B. Phép thế.
- C. Phép nối.
- D. Phép liên tưởng.

Câu 7. Dấu ngoặc kép trong câu sau có công dụng gì?

“*Đặng Thuỳ Trâm từng viết: Đời phải trải qua giông tố, nhưng chớ cúi đầu trước giông tố.*”

- A. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp.
- B. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo nghĩa đặc biệt.
- C. Đánh dấu từ ngữ được hiểu theo hàm nghĩa mỉa mai.
- D. Đánh dấu tên tác phẩm.

Câu 8. Đoạn trích trên gợi cho em nhớ đến câu tục ngữ nào?

- A. Đoàn kết là sức mạnh.
- B. Thất bại là mẹ thành công.
- C. Thất bại là thầy của chúng ta.
- D. Đừng sợ thất bại.

Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu

Câu 9. Em có tán thành với quan điểm của tác giả trong đoạn trích trên không? Vì sao?

Câu 10. Từ đoạn trích trên, em rút ra được bài học về thái độ sống khi đứng trước những khó khăn và thất bại (viết đoạn văn từ 5 đến 7 câu).

ĐỀ 2.

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Quốc dân Việt Nam!

Khi xưa Pháp cai trị nước ta, chúng thi hành chính sách ngu dân. Chúng hạn chế mở trường học, chúng không muốn cho dân ta biết chữ để dễ lừa dối dân ta và bóc lột dân ta.

Số người Việt Nam thất học so với số người trong nước là 95 phần trăm, nghĩa là hầu hết người Việt Nam mù chữ. Như thế thì tiến bộ làm sao được?

Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí.

Chính phủ đã ra hạn trong một năm, tất cả mọi người Việt Nam đều phải biết chữ quốc ngữ. Chính phủ đã lập một Nha Bình dân học vụ để trông nom việc học của dân chúng.

Quốc dân Việt Nam!

Muốn giữ vững nền độc lập,

Muốn làm cho dân mạnh nước giàu.

Mọi người Việt Nam phải hiểu biết quyền lợi của mình, bổn phận của mình, phải có kiến thức mới để có thể tham gia vào công cuộc xây dựng nước nhà, và trước hết phải biết đọc, biết viết chữ quốc ngữ.

Những người đã biết chữ hãy dạy cho những người chưa biết chữ, hãy góp sức vào bình dân học vụ, như các anh chị em trong sáu, bảy năm nay đã gây phong trào truyền bá quốc ngữ, giúp đồng bào thất học.

Những người chưa biết chữ hãy gắng sức mà học cho biết đi. Vợ chưa biết thì chồng bảo, em chưa biết thì anh bảo, cha mẹ không biết thì con bảo, người ăn người làm không biết thì chủ nhà bảo, các người giàu có thì mở lớp học ở tư gia dạy cho những người không biết chữ ở hàng xóm láng giềng, các chủ ấp, chủ đồn điền, chủ hầm mỏ, nhà máy thì mở lớp học cho những tá điền, những người làm của mình.

Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng mình là một phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử.

Công việc này, mong anh chị em thanh niên sốt sắng giúp sức.

(Hồ Chí Minh)

Câu 1. Nội dung chính của văn bản trên là gì?

- A. Kêu gọi nhân dân cùng nhau đánh giặc.
- B. Kêu gọi nhân dân cùng nhau chống nạn thất học.
- C. Kêu gọi nhân dân cùng nhau xây dựng đất nước.
- D. Kêu gọi nhân dân chống lại những hủ tục phong kiến.

Câu 2. Dòng nào sau đây thể hiện ý kiến của người viết về vấn đề nghị luận?

A. Khi xưa Pháp cai trị nước ta, chúng thi hành chính sách ngu dân. Chúng hạn chế mở trường học, chúng không muốn cho dân ta biết chữ để lừa dối dân ta và bóc lột dân ta.

B. Số người Việt Nam thất học so với số người trong nước là 95 phần trăm, nghĩa là hầu hết người Việt Nam mù chữ. Như thế thì tiến bộ làm sao được?

C. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí.

D. Chính phủ đã ra hạn trong một năm, tất cả mọi người Việt Nam đều phải biết chữ quốc ngữ. Chính phủ đã lập một Nha Bình dân học vụ để trông nom việc học của dân chúng.

Câu 3. Bác Hồ mong muốn sau khi giành được độc lập, nhiệm vụ cấp tốc mà chúng ta phải thực hiện ngay là nhiệm vụ nào?

- | | |
|------------------------------|-------------------------------|
| A. Nâng cao dân trí | B. Chống thù trong giặc ngoài |
| C. Xây dựng nếp sống văn hoá | D. Xóa bỏ hủ tục lạc hậu |

Câu 4. Đoạn văn “Chính phủ đã ra hạn trong một năm, tất cả mọi người Việt Nam đều phải biết chữ quốc ngữ. Chính phủ đã lập một Nha Bình dân học vụ để trông nom việc học của dân chúng” là lí lẽ tác giả đưa ra làm sáng tỏ vấn đề nghị luận là đúng hay sai?

- A. Đúng
- B. Sai

Câu 5. Câu văn “Khi xưa Pháp cai trị nước ta, chúng thi hành chính sách ngu dân.” muốn cho mọi người nhận thức nào?

- A. Cho mọi người thấy Pháp không tốn kém kinh phí để mở trường, lớp.
- B. Cho thấy Pháp muốn tập trung vào khai thác thuộc địa.
- C. Cho thấy Pháp đã lừa dối để bóc lột dân ta.
- D. Cho thấy rằng hệ thống giáo dục thời thuộc Pháp chưa phát triển.

Câu 6. Qua câu “Phụ nữ lại càng cần phải học, đã lâu chị em bị kìm hãm, đây là lúc chị em phải cố gắng để kịp nam giới, để xứng đáng mình là một phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử” Bác muốn nhấn nhủ điều gì đến phụ nữ?

- A. Phụ nữ cần học để xứng đáng mình là một phần tử trong nước, có quyền bầu cử và ứng cử.
- B. Phụ nữ cần học để mở mang tầm hiểu biết của bản thân, và được xã hội tôn trọng.
- C. Phụ nữ cần học để nuôi dạy con cái và tham gia các công việc xã hội.
- D. Phụ nữ cần học để không bị áp bức, đè nén trong xã hội.

Câu 7. Ý nào sau đây nói đúng về “Chính sách ngu dân” của thực dân Pháp.

- A. Mở rộng phạm vi khai thác, bóc lột nhân dân trên mọi lĩnh vực: kinh tế, văn hóa, giáo dục.
- B. Kìm hãm, không cho sự phát triển dân trí, làm cho dân luôn trong vòng mu muội, dốt nát để dễ bề cai trị.
- C. Kìm hãm sự phát triển văn hóa của dân tộc, không cho nhân dân giao lưu giữa các địa phương.
- D. Tuyên truyền văn hóa mê tín dị đoan, ma chay, cưới hỏi tốn kém, làm cho nhân dân ngày càng khổ.

Câu 8. Nhận xét nào nói đúng nhất về nghệ thuật của tác giả trong văn bản?

- A. Dùng lí lẽ phong phú để thuyết phục.
- B. Sử dụng dẫn chứng tiêu biểu toàn diện.
- C. Sử dụng lí lẽ xác đáng và lập luận chặt chẽ.
- D. Kết hợp lí lẽ xác đáng, dẫn chứng xác thực và lập luận chặt chẽ.

Câu 9. Hãy đưa lí do để thể hiện sự đồng tình với tác giả về vấn đề “Nay chúng ta đã giành được quyền độc lập. Một trong những công việc phải thực hiện cấp tốc trong lúc này, là nâng cao dân trí”.

Câu 10. Từ văn bản hãy rút ra bài học trong việc thực hiện bốn phận và trách nhiệm của em với dân tộc mình khi còn ngồi trên ghế nhà trường.

ĐỀ 3:

Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

MÙI RƠM RẠ QUÊ MÌNH...

(1) Tôi sinh ra từ một vùng sâu vùng xa ở vùng biển Đồng Tháp, lớn lên giữa hương đồng cỏ nội. Nơi tôi sống ruộng lúa không hẳn là thẳng cánh cò bay mà đủ ngan ngát mùi rơm rạ sau mỗi mùa gặt.

(2) Đối với những người sinh ra và lớn lên ở thôn quê thì dường như cánh đồng đã trở thành một phần ký ức chẳng thể nào quên, bởi nó gắn liền với tuổi thơ - phần thời gian trong trẻo nhất của một đời người.

(3) Trong ký ức của tôi, bức tranh đồng quê sống động một cách kỳ lạ. Đó là những sân phơi trải đầy lúa vàng, bụi con nít vẫn hay đi tới đi lui trên những thảm lúa ngoài sân để lúa mau khô, những bước chân nhỏ xinh in ngang dọc trên đệm lúa vàng. Chúng bước nhanh thật nhanh để tránh cái nắng trên đầu và cái nóng hừng hực dưới chân. Ngày mùa trong tôi còn là những ụ rơm, nhánh rạ tro ra sau vụ gặt. Đâu đâu cũng thấy rơm rạ ngút ngàn, vàng những lối đi.

(4) Tôi thương cái mùi thơm rạ quê mình. Nó cứ thoang thoảng rồi loang dần, quán chặt vào sống mũi. Mùi thơm rạ là mùi của đồng ruộng, mùi của mồ hôi ba ngày vác cuốc ra đồng, mùi của niềm vui mùa lúa trổ, mùi nỗi buồn nơi khoé mắt mẹ sau mỗi vụ thất thu.

(5) [...] Tôi lớn lên giữa mùi thơm rạ quê hương, mấy đứa bạn tôi giờ mỗi đứa một nơi. Có đứa qua xứ Tây Đô lập nghiệp, có đứa đi làm dâu tận vùng miệt thứ Cà Mau. Còn tôi... sống và làm việc ở phố thị xa hoa, đêm đêm nhớ nhà, nhớ mùi thơm rạ mà bật khóc. Chao ôi, cái mùi rạ nồng nồng khó tả.

(6) Mỗi lần về nhà đúng mùa gặt lúa, tôi hít lấy một hơi thật sâu như muốn nuốt hết cái không khí ấy, nhớ về mình còn là đứa trẻ của những tháng năm xưa. Những tháng năm đầu trần ngồi máy kéo ra đồng nghịch rơm, những tháng năm còn được nằm trợn trong vòng tay của ba mẹ.

(7) Có sợi rơm nào bay theo gió vương qua cành lá non, phảng phất hương vị của mùa mới, mùa của yêu thương, ước vọng và hy vọng. Tôi mang theo những khát khao, những ước mơ của mình gửi vào hương vị đó để thấy ấm áp, góp nhặt yêu thương cho riêng mình.

(8) Những ký ức tuổi thơ gắn liền với mùi thơm rạ quê hương bỗng chốc ùa về làm cho con đường đến sân bay trở nên ngắn ngủi. Tôi và anh tài xế công nghệ kia tạm gác lại những ký ức miền Tây thân thương của mình để hoà vào nhịp sống hối hả. Tôi tin là nó chỉ tạm lắng lại trong tâm thức mỗi người rồi đến khi gặp người “rà đúng tần số” hoặc đôi khi chỉ cần nhắc về hai tiếng miền Tây thì những ký ức thân thương ấy lại ào ạt ùa về. Đã là tuổi thơ, là quê hương thì làm sao mà quên cho được.

(Nhiều tác giả, *Nghĩa tình miền Tây*, NXB Hồng Đức, 2022, tr. 41-44)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- | | |
|--------------|-------------|
| A. Nghị luận | C. Miêu tả |
| B. Tự sự | D. Biểu cảm |

Câu 2: Văn bản trên viết về đề tài gì?

- | | |
|----------------|-------------|
| A. Thiên nhiên | C. Lao động |
| B. Quê hương | D. Làng xóm |

Câu 3: Tác giả đã lựa chọn những hình ảnh nào để thể hiện và gửi gắm tình yêu quê hương sâu sắc của mình?

- | | |
|------------------------------|---|
| A. Cánh đồng quê | C. Mùi thơm rạ quê hương |
| B. Những buổi chiều lộng gió | D. Cánh đồng quê, sân phơi trải đầy lúa vàng, mùi thơm rạ quê hương |

Câu 4: Người viết đã sử dụng những từ ngữ nào để thể hiện cảm xúc của nhân vật “tôi” ?

- | | |
|--|---|
| A. Mấy đứa bạn tôi mỗi đứa mỗi nơi | B. Còn tôi... sống và làm việc ở phố thị xa hoa |
| C. Tôi lớn lên giữa mùi thơm rạ quê hương. | D. Nhớ nhà, nhớ mùi thơm rạ, bật khóc. |

Câu 5: Trong câu “Còn tôi... sống và làm việc ở phố thị xa hoa, đêm đêm nhớ nhà, nhớ mùi thơm rạ mà bật khóc.”, dấu “...” có tác dụng gì?

- A. Thể hiện lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng vì lí do gì đó.
B. Tổ ý còn nhiều nội dung tương tự chưa liệt kê hết.
C. Làm giãn nhịp điệu câu văn
D. Là dụng ý nghệ thuật khác của tác giả

Câu 6: Biện pháp tu từ được nhà văn sử dụng trong câu sau là gì?

“Mùi thơm rạ là mùi của đồng ruộng, mùi của mồ hôi ba ngày vác cuốc ra đồng, mùi của niềm vui mùa lúa trổ, mùi nỗi buồn nơi khoé mắt mẹ sau mỗi vụ thất thu”.

- | | |
|---------------------------------|--------------------------------|
| A. Biện pháp điệp từ | C. Biện pháp liệt kê |
| B. Biện pháp liệt kê và điệp từ | D. Biện pháp so sánh, nhân hoá |

Câu 7: Nhận xét về tình cảm của người viết đối với quê hương qua văn bản ?

- A. Lo lắng, sợ hãi
C. Yêu quê hương da diết, mãnh liệt

- B. Bình tĩnh, vui vẻ
D. Say sưa, ngất ngây

Câu 8: Chủ đề của văn bản trên ?

- A. Từ việc tái hiện những kí ức thân thương với cánh đồng ,mùi thơm rạ...,tác giả bộc lộ tình yêu , nỗi nhớ quê hương đất nước.
B. Nỗi nhớ mong kỉ niệm xưa
C. Mong ước của tác giả về sự bình an cho quê hương đất nước.
D. Những ấn tượng khó quên về mùi thơm rạ.

Câu 9

a. Chỉ ra hai phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn sau:

Tôi thương cái mùi thơm rạ quê mình. Nó cứ thoang thoảng rồi loang dần, quần chặt vào sống mũi. Mùi thơm rạ là mùi của đồng ruộng, mùi của mồ hôi ba ngày vất vả cuốc ra đồng, mùi của niềm vui mùa lúa trổ, mùi nỗi buồn nơi khoé mắt mẹ sau mỗi vụ thất thu.

b. Em có đồng ý với quan điểm của tác giả “Đã là tuổi thơ, là quê hương thì làm sao mà quên cho được.” không? Vì sao?

Câu 10

Hãy viết đoạn văn (khoảng 8 câu) nêu cảm nhận của em về văn bản.

ĐỀ 4.

Đọc văn bản sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:

MÙA XUÂN CỦA TÔI

(1) Tự nhiên như thế: ai cũng chuộng mùa xuân. Mà tháng giêng là tháng đầu của mùa xuân, người ta càng triu mến, không có gì lạ hết. Ai bảo được non đừng thương nước, bướm đừng thương hoa, trăng đừng thương gió; ai cấm được trai thương gái, ai cấm được mẹ yêu con; ai cấm được cô gái còn son nhớ chồng thì mới hết được người mê luyện mùa xuân.

(2) Tôi yêu sông xanh, núi tím. Tôi yêu đôi mây ai như trắng mới in ngần và tôi cũng xây mộng ước mơ, nhưng yêu nhất mùa xuân không phải là vì thế.

(3) Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lạnh lạnh, có tiếng nện kèn trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng,...[...]

(4) Ấy đấy, cái mùa xuân thần thánh của tôi làm cho người ta muốn phát điên lên như thế ấy. Ngồi yên không chịu được. Nhựa sống ở trong người căng lên như máu căng lên trong lộc của loài nai, như mầm non của cây cối, nằm im mãi không chịu được, phải trôi ra thành những cái lá nhỏ li ti giờ tay vẫy những cặp uyên ương đứng cạnh.

(5) Cùng với mùa xuân trở lại, tìm người ta dường như cũng trẻ hơn ra, và đập mạnh hơn trong những ngày đông tháng giá. Lúc ấy, dường sá không còn lầy lội nữa mà là cái rét ngọt ngào, chứ không còn tê buốt căm căm nữa.[...]

(6) Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn, đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mọc xanh như cuối đông, đầu giêng, nhưng trái lại, lại nức một mùi hương man mác.

(7) Thường thường, vào khoảng đó trời đã hết nồm, mưa xuân bắt đầu thay thế cho mưa phùn, không còn làm cho nền trời đùng đục như màu pha lê mờ. Sáng dậy, nằm dài nhìn ra cửa sổ thấy những vệt xanh tươi hiện ra ở trên trời, mình cảm thấy rạo rực một niềm vui sáng sủa. Trên giàn hoa lí, vài con ong siêng năng đã bay đi kiếm nhị hoa. Chỉ độ tám chín

giờ sáng, trên nền trời trong trong có những làn sáng hồng hồng rung động như cánh con ve mới lột.

(8) Ấy là lúc thịt mỡ dưa hành đã hết, người ta bắt đầu trở về bữa cơm giản dị có cà om với thịt thăn hầm những lá tía tô thái nhỏ hay bát canh trứng cua vắt chanh ăn mát như quạt vào lòng. Cánh màn điều treo ở đầu bàn thờ ông vải đã hạ xuống từ hôm “hoá vàng” và các trò vui ngày Tết cũng tạm thời kết thúc để nhường chỗ cho cuộc sống êm đềm thường nhật.

(Trích *Thương nhớ mười hai*, Vũ Bằng, NXB Văn học, Hà Nội, 1993)

Câu 1: Phương thức biểu đạt chính của văn bản là:

- A. Nghị luận
- B. Tự sự
- C. Miêu tả
- D. Biểu cảm

Câu 2: Văn bản trên viết về đề tài gì?

- A. Hà Nội
- B. Mùa xuân
- C. Thương nhớ mười hai
- D. Tháng giêng

Câu 3: Câu văn nào thể hiện trực tiếp tình cảm của tác giả đối với mùa xuân Hà Nội?

- A. *Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm.*
- B. *Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến.*
- C. *Đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mượt xanh như cuối đông, đầu giêng*
- D. *Trên giàn hoa lý, vài con ong siêng năng đã bay đi kiếm nhị hoa.*

Câu 4: Nhân vật trữ tình “tôi” yêu nhất mùa xuân vào khoảng thời gian nào?

- A. *tháng đầu của mùa xuân*
- B. *sau ngày rằm tháng giêng*
- C. *lúc thịt mỡ dưa hành đã hết, người ta bắt đầu trở về bữa cơm giản dị ...*
- D. *Lúc ấy, đường sá không còn lầy lội nữa mà là cái rét ngọt ngào...*

Câu 5: Trong câu văn “Nhựa sống ở trong người căng lên như máu căng lên trong lộc của loài nai, như mầm non của cây cối, nằm im mãi không chịu được, phải trỗi ra thành những cái lá nhỏ li ti giờ tay vẫy những cặp uyên ương đứng cạnh.”, tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào?

- A. So sánh, nhân hoá
- B. Ẩn dụ, điệp từ
- C. Nhân hoá, ẩn dụ
- D. Liệt kê, hoán dụ

Câu 6: Trong câu “Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng,...”, dấu “...” có tác dụng gì?

- A. Thể hiện lời nói bỏ dở hay ngập ngừng, ngắt quãng vì lí do gì đó.
- B. Làm giãn nhịp điệu câu văn
- C. Tổ ý còn nhiều nội dung tương tự chưa liệt kê hết.
- D. Là dụng ý nghệ thuật khác của tác giả

Câu 7: Trong văn bản, tác giả gửi gắm tình cảm gì với “mùa xuân của tôi”?

- A. Buồn, xót xa
- B. Phấn khởi, vui vẻ
- C. Nỗi niềm thương nhớ da diết, nồng hậu
- D. Lưu luyến, bịn rịn

Câu 8: Đây là nhận định đúng khi nói về chủ đề của văn bản trên?

- A. Ca ngợi Tổ quốc, ca ngợi tinh thần sống tận hiến cho lí tưởng.
- B. Tình yêu văn hoá dân tộc; lòng tự hào, tự tôn trước những nét đẹp truyền thống của dân tộc
- C. Tinh thần yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng ở hai miền Nam, Bắc

D. Tình yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước.

Câu 9

a. Chỉ ra hai phép liên kết được sử dụng trong đoạn văn sau:

Tôi yêu sông xanh, núi tím. Tôi yêu đôi mây ai như trắng mới in ngần và tôi cũng xây mộng ước mơ. Nhưng tôi yêu nhất mùa xuân không phải là vì thế.

b. Em có đồng ý với quan điểm của tác giả “Tự nhiên như thế: ai cũng chuộng mùa xuân” không? Vì sao?

Câu 10

Hãy viết đoạn văn (khoảng 8 câu) nêu cảm nhận của em về văn bản .

ĐỀ 5: Em chọn từ ngữ nào trong ngoặc đơn để điền vào chỗ trống.

1. Ngày bắt đầu năm học mới, gọi là ngày...(khai trường, khai trương).
2. Người chơi đấu bốc gọi là...(võ sĩ, võ đấu).
3. Nhà máy dệt kim Vinh mang tên Hoàng Thị Loan -chủ tịch Hồ Chí Minh (thân mẫu, mẹ).
4. Tham dự buổi chiêu đãi có ngài đại sứ và ...(phu nhân, vợ).
5. Lễ kết thúc năm học gọi là lễ...(bế giảng, bế mạc).
6. Người coi thi trong các cuộc thi ở trường gọi là...(giám thị, giám trường).
7. Người đoạt giải nhất trong các cuộc thi sắc đẹp gọi là...(hoa hậu, hoàng hậu).
8. Lúc...ông cụ còn dặn con cháu phải yêu thương nhau. (lâm chung, sắp chết).
9. Con cái cần phải nghe lời...của cha mẹ. (giáo huấn, dạy bảo)
10. Nơi mọi người xem bóng đá ở sân vận động gọi là...(khán đài, khán phòng).

ĐỀ 6 : Giải nghĩa các yếu tố các yếu tố Hán Việt sau:

1. **bạch** (bạch cầu)
2. **cư** (cư trú)
3. **dạ** (dạ hương, dạ hội)
4. **hậu** (hậu vệ)
5. **hồi** (hồi hương, thu hồi)
6. **mộc** (thảo mộc, mộc nhĩ)
7. **tâm** (yên tâm)
8. **thảo** (thảo nguyên)
9. **thư** (thư viện)
10. **vấn** (vấn đáp)

ĐỀ 7 : Viết bài văn nghị luận về một vấn đề trong đời sống

- a, Hiện tượng ô nhiễm môi trường
- b, Hiện tượng bạo lực học đường
- c, Hiện tượng hút thuốc lá điện tử ở học sinh

BGH xác nhận

Nhóm trưởng(TTCM)

GVBM

Tạ Thúy Hà

Nguyễn Thị Kim Thanh

Nguyễn Thị Hoàng Lan

